

PHÁP HOA HUYỀN LUẬN

QUYỂN 9

NGHĨA MẬT KHAI BẢN TÍCH CỦA PHẨM BẢO THÁP

Đạo Lãng ở Hà Tây nói: Trên bở ba bày một, nói nghĩa của Pháp Hoa đã rồi, từ đây trở đi là nói về quả môn, nghĩa là pháp thân thường trụ lý chẳng còn mất. Chú giải rằng: Đạo chẳng còn mất xưa nay một đường, nhưng mở đất vọt hiện tháp để tiêu biểu Song lâm chẳng diệt, giao diễn kế nối ánh hưởngh nhỏ nhiệm, nói lên thân trượng sáu chẳng phải chân, ý của Sinh Công cũng đồng như thế. Ấn Pháp sư nói: Trên nói giáo Ba thừa là quyền, nói Nhất thừa là thật, từ đây trở xuống đến phẩm Thần Lực nói hình quyền thân thật, cung vua chẳng sinh, Song thọ chẳng diệt, phẩm này bắt đầu khai mở nguyên nhân ấy, kia cũng là chứng minh trên nói rất đúng, cũng xem xét hợp thời giảng nói chung trên. Quang Trạch nói Phẩm này chứng minh trên là thật không luống đối, tìm kiếm người mở rộng ý kinh.

Lời bình rằng: Ba Sư đầu tiên chỉ làm khai sau, Quang Trạch chỉ làm thành trước, Ấn Công thì gồm đủ cả hai nghĩa là kết trước khai sau, khảo xét kinh từ đầu đến cuối Ấn Sư giải thích là dài.

Hỏi: Vì sao chứng trước, vì sao khai sau ư?

Đáp: Thành trước là chứng trên Phật nói không luống đối, ba châu trên nói thể Nhất thừa đã xong. Phẩm Pháp Sư nói thọ trì cho đến viết chép, sinh phước vô biên nghĩa là dụng Nhất thừa, thể dụng là đầy đủ nên chứng nói. Lại ba châu nói nói tuệ, năm Pháp sư nói phước, phước tuệ đã tròn đầy nên phải chứng. Lại ba châu nói về pháp sở thông, năm Pháp sư nói người năng thông, người, pháp đã đầy đủ cần phải chứng nói.

Hỏi: Chứng có mấy thứ?

Đáp: Tất cả chứng nói phàm có hai thứ:

1) Người chứng.

2) Diêm lành chứng.

Đa Bảo trên hư không phân thân đến nhóm họp tức người chứng. Linh tháp vựt hiện lên là điềm lành chứng. Trong Hoa Nghiêm các Bồ-tát nói pháp xong cũng có hai chứng:

1) Bồ-tát mười phương đến gọi là người chứng.

2) Mưa hoa, chấn động địa gọi điềm lành chứng. Nay Phật nói kinh xong lại dùng hai quả y báo chánh báo làm chứng thành.

Hỏi: Vì sao phải chứng ư?

Đáp: Nhất thừa khó tin, sợ đức Thích-ca thiêu hóa nên Cổ Phật chứng hiển Chư Phật đạo đồng chẵng phải đức Thích-ca thiêu hóa. Lại đã nói pháp lý cùng tận sẽ cảm điềm lành phi thường, trong điềm lành lớn ấy chẵng gì qua Chư Phật ba đời nhóm họp, hội thời ấy thấy thì chưa tin tức tin, đã tin thì vững chắc khó lay chuyển.

Lại nữa đức Đa Bảo vọt hiện và Phật mười phương nhóm họp, cùng khen ngợi kinh phước nặng, khiến người mở rộng tuyên thì lúc mới tâm đến cuối hành chẵng gì không thọ ý chỉ. Các nghĩa như vậy cho nên chứng trước, bỏ sau: Trên bỗ ba bày một nói giáo quyền thật đã xong. Nay kế nói thân Phương Tiện, thân chân thật của Như Lai. Từ Phẩm Hiện Tháp đến Phẩm Thọ Lượng nói ba nghĩa:

1) Nói Đa bảo diệt đã bất diệt thì biết đức Thích-ca sinh cũng phi sinh muôn hiển bất sinh bất diệt là thân thật, sinh diệt là thân Phương Tiện tức khai thân mở cửa Phương Tiện nói lên nghĩa chân thật của thân.

2) Nhóm họp phân thân bỗ bản một, tích nhiều: đã xen lẩn làm phân thân thì biết kia đây đều là tích, kia đây đều là tích ắt có bản thống nhất cho nên bản một mà tích nhiều, tích nhiều nên khai môn Phương Tiện của thân, bỗ một nên nói lên thân chân thật.

3) Sai tìm người mở rộng ý kinh, do đây mà có phẩm Trì, cho đến Bồ-tát ở phương khác vâng lệnh mở rộng ý kinh, Như Lai liền được dừng nghỉ để chia tuyên nói hành trì, nói lên Bồ-tát ở phương dưới rộng khai tuổi thọ đã lâu để chứng minh nghĩa thường.

Hỏi: Vì sao chỉ nói ba thứ này?

Đáp: Nói lên thân là thường phải đủ ba nghĩa:

1) Thể vô sinh diệt.

2) Chỉ một pháp thân.

3) Xưa nay vốn có.

Đây đủ ba môn này nghĩa thường mới tròn đầy. Đây là căn cứ lý giải thích. Lại tuy là có ba nghĩa tóm lược lại thành hai, thể vô sinh diệt chỉ một pháp thân thì đã là nghĩa thường, hiện chỉ chưa biết là mới

chứng thường hay đã từ lâu chứng thường, cho nên nói tuổi thọ nói từ lâu đã thành Phật.

Hỏi: Chỉ nói hiện bão Pháp để chứng minh lời nói không luống dối, chỉ nên như Quang Trạch đã nêu, vì sao dùng đây khai làm bản tích?

Đáp: Kệ dưới nói: Đa Bảo Như Lai và cùng thân ta nhóm họp hóa Phật phải biết ý này. Xét rằng bậc Thánh nói gần mà ý xa không thể có sự ngang bằng, mà cầu thành Phật sợ tìm lời nói lầm mất ý chỉ, cho nên nói là phải biết ý này để tinh ngộ! Nếu ý chỉ còn ở người thọ trì mở rộng tuyên thì đã nói lên nơi nói sao lại nói ý này khó biết! Lại đâu nhọc xướng nói sẽ biết ý này! Lại nếu hiện tháp chỉ làm chứng lời nói trước thì đâu nhọc phát ra ánh sáng nhóm họp các Phật, mở Tháp và ngồi tòa ý như thế nào ư? Cho nên biết đây đều là bỏ bản tích.

Hỏi: Đây chính là bản nguyện của Đa Bảo, khai mở tháp báu phải nhóm họp phân thân Phật, cũng không phải tiêu biểu nghĩa bản tích ư?

Đáp: Nếu không y nguyện của Đa Bảo thì do đâu mà được nhóm họp phân thân Phật nói nghĩa bản tích ư! Nên biết ý này nói lên ở đây. Lại Đa Bảo thật có nguyện này, vì sao? Vì Chư Phật đều có thệ nguyện, như Thân tử thành Phật nguyện ở cõi tịnh mà nói Ba thừa, bản nguyện của đức Đa Bảo nhân tháp này để bỏ bản tích, vì người mê hoặc đều bảo rằng ở trong tháp chắc là thân đã diệt vong, cho nên mượn tháp để tiêu biểu pháp thân thường trụ.

Hỏi: Nếu vậy, tất cả Chư Phật đều được dùng tháp vẹt hiện khai mở bản tích đâu chỉ Đa Bảo thôi ư!

Đáp: Thật như đã hỏi, chỉ có Đa Bảo dùng việc này làm nguyện cho nên bỏ bản tích. Lại sở dĩ nói nguyện của đức Đa Bảo là do tháp hiện nên mượn cổ Phật để nói pháp thân thường, do bản nguyện nên nhóm họp hóa thân để hiển bản một, vì sự qui ước mà lý cùng khắp, bởi người khéo léo. Lại chỉ bày đức Đa Bảo nhân quả hạnh nguyện thấy đều đầy đủ làm lợi lạc chúng sinh. Nói Pháp hiện gọi là quả lợi ích chúng sinh, nêu bản nguyện là nhân lợi duyên. Lại tháp hiện lên thán tán rằng tu hành lợi ích chúng sinh xứng với bản nguyện gọi là nguyện lợi duyên, lại Tháp Đa Bảo vẹt hiện lên thì cổ Phật giáng thế lâu dài do bản nguyện nên hóa thân nhóm họp, thời hội phụng mạng thấy sinh khởi tâm đặc biệt tôn kính Pháp Hoa rộng gieo trồng gốc lành có lợi ích lớn như thế nên gọi là bản nguyện.

Hỏi: Vì sao dùng tháp vẹt hiện làm chứng là mật bỏ bản tích ư?

Đáp: Ban đầu chỉ suy tìm văn nghĩa Pháp Hoa đã bày rõ, sau thấy

phẩm Pháp giới Kinh Hoa Nghiêm quyển bốn mươi mốt nói: trong thiện tri thức có an trụ lâu dài là đắc pháp môn diệt độ, thấy Chư Phật quá khứ đều không diệt độ mở cửa tháp Phật Chiên đàm liềndắc trí Tam-muội, Phật quá khứ bất diệt, tức Pháp Hoa khai Pháp bất diệt thích nghi khế hợp.

Nói về nghĩa xá lợi có hay không: Hỏi: Kinh Thủ-lăng-nghiêm nói: Do năng lực bản nguyễn lực cho nên hiện pháp, tận lực Tam-muội cho nên thị hiện thân xá lợi vụn. Đại Phẩm giải thích kinh này nói: Thân Kim cương của Như Lai nghiên nát thị hiện xá lợi vụn. hai kinh này đều nói có xá lợi. Kinh Kim Quang Minh bản tân dịch nói: Nếu trong miêng thủy diệt trùng mọc răng trăng, thân Như Lai xá lợi rốt ráo không thật có, cho đến chuột leo thang, thỏ mọc sừng, lén ăn cung trăng ngoái trừ Tu-la, thân như xá-lợi rốt ráo không thật có, kinh này không có xá lợi, có không trái nhau làm sao lanh hội ư?

Đáp: Nói có không đã là Phật nói, theo lý không trái nhau. Ban đầu nói có là y cứ thân Phật tích, sau nói không là y cứ pháp thân. Lại trước nói có là thị hiện đồng phàm phu Nhị thừa nên nói thân nay do nghiệp báo khởi nên có xá lợi, sau nói không là chẳng đồng phàm phu Nhị thừa. Nói thân Như Lai là huyền hóa, thân chẳng thật nghiệp báo, sinh không có thân cốt. Lại Đại Kinh nói: nay Ta ở thân này tức là pháp thân chẳng phải máu thịt cấu thành, như không hai mà hai cho nên khai hai thân, pháp thân không có xá lợi ứng thân có xá lợi, hai mà không hai tức thân này gọi là pháp thân cho nên không có Xá lợi.

Hỏi: Đại Kinh, Phẩm Kim cương Thân nói: Tuy không thường trụ chẳng niệm niệm diệt đây là thân gì? Nếu là pháp thân thì lẽ ra thường trụ, nếu là ứng thân lẽ ra niệm niệm diệt, vì sao lại nói tuy không thường trụ chẳng niệm niệm diệt ư?

Đáp: Do đây hiểu nghĩa hai thân khó có thể hội thông, nay nói dùng bốn nghĩa thông: Nói thân Như lai tức là Trung đạo, chẳng niệm niệm diệt nên chẳng vô thường, cũng chẳng thường trụ nên chẳng phải thường, chẳng thường chẳng vô thường tức thân Trung đạo. Lại chẳng thường nên chẳng đồng hư không, dưới nói thường pháp vô tri cũng như hư không, Như Lai hữu tri cho nên chẳng thường. Chẳng phải niệm niệm diệt khác nhau hữu vi cho nên thân Như Lai chẳng phải vô vi. Lại đồng chúng sinh cho nên chẳng phải thường trụ, khác chúng sinh nên chẳng niệm niệm diệt, cho nên thân Như Lai bất khả tư ngờ. Lại tồn tại không phải có cho nên chẳng thường trụ, vong (mất) chẳng phải là không nên chẳng phải niệm niệm diệt, cho nên thân Như Lai chẳng

phải có chẳng phải không.

Hỏi: Tiểu thừa nói xá lợi là Kim cương có gì khác với Đại thừa: Đáp: Tiểu thừa cho rằng xương cốt là Kim cương, thịt chẳng phải Kim cương do tổn thương chảy máu. Đại thừa nói tất cả thứ cứng chắc đều là Kim cương không gì có thể làm tổn thương nhục thân Phật.

Hỏi: Kim cương của thế gian thì dùng sừng dê là đập vụn, Xá lợi Kim cương có thể như vậy hay không?

Đáp: Không. Chỉ có Như Lai nhập Tam-muội Kim cương, đạo lực xuất thế gian năng phá hoại thân này, vật ở thế gian không thể hoại được.

Hỏi: toàn thân và thân vụn lấy gì tiêu biểu?

Đáp: Việc này thích ứng duyên, chỉ vì toàn thân Đa Bảo muốn tiêu biểu pháp thân thường hằng, thể chất vụn của đức Như Lai thị hiện ứng thân diệt độ. Kế là nói về nghĩa tháp tiêu biểu

Hỏi: Đức Phật Đa Bảo bỏ hai thân bản tích, tháp làm sao tiêu biểu ư?

Đáp: Căn cứ trong phần nói hai quả y báo, chánh báo như trước nói: Nói tiêu biểu, là Pháp nêu thành muôn đức của người, Phật tiêu biểu muôn đức là người sở thành.

Hỏi: Tháp vọt hiện ra tiêu biểu cho nghĩa gì?

Đáp: Nói lược hai nghĩa:

1) Tiêu biểu năng hóa ẩn hiển thích hợp duyên, duyên cảm thì hiển duyên, hết thì ẩn như phẩm Nhật Dụ nói: núi che khuất mặt trời cho nên ẩn, không chướng khuất cho nên hiển. Kinh này nói: Lúc bấy giờ ta và chúng tăng xuất hiện ở núi Linh Thứu tức duyên cảm cho nên xuất, các chúng sinh ấy vượt qua A tăng kỳ kiếp không nghe tên Tam bảo, không cảm cho nên ẩn, chẳng khác với Đại Kinh, không nên nói kinh kia nói thường trụ, giáo này nói vô thường.

2) Giáo hóa chúng sinh Phật tánh Niết-bàn vốn tự có, như tháp từ dưới đất vọt lên, Niết-bàn vốn có phiền não che lấp nên không thấy, đất phiền não nứt ra thì liền hiển hiện, như Đạo Sanh.

Nói về nhóm họp hóa Phật: Hỏi: Vì sao phát ra ánh sáng chiếu khắp mười phương rồi sau hóa Phật mới nhóm họp ư?

Đáp: Không phóng quang chiếu mà bỗng nhóm họp tức là đương thời hóa làm, mà mười phương không có thật Phật thì không được hiển nghĩa tích nhiều, bản ít. Lại nếu không phát ra ánh sáng chiếu thì không có nhân duyên, cho nên Chư Phật không nhóm họp được, nay Chư Phật nhóm họp phải có nhân duyên.

Hỏi: Vì sao không nhóm họp Phật mười phương khác nhau mà

nhóm họp phân thân của Đức Thích-ca ư?

Đáp: Nhóm họp Chư Phật khác không chỉ hiển đức Thích-ca là ứng tích. Lại muốn hiểu hai thứ bản tích, do đức Đa Bảo ngồi hiển Chư Phật Như Lai mười phương đồng một pháp thân, lại nhóm họp phân thân của đức Thích-ca nên hiển một Đức Phật tự có bản tích.

Hỏi: Nhóm họp phân thân Phật vì nói lên đức Thích-ca và hóa thân Phật đều là tích, hay nghiêng về hiển đức Thích-ca là tích ư?

Đáp: Có cả hai nghĩa: riêng thì chánh hiển đức Thích-ca làm tích, vì sao? Vì từ xưa đến nay chấp Nhị thừa là thật giáo, thân trượng sáu làm chân thân, trên đã nói Nhị thừa chẳng phải thật giáo, nay kể nói lên trượng sáu chẳng phải chân thân, trong cõi tịnh không hẳn có hai chấp này cho nên nghiêng về nói lên đức Thích-ca.

Hỏi: Vì sao dùng hóa Phật nói lên Đức Thích-ca làm tích ư?

Đáp: Trên đã nói nay sẽ giải thích lại, tìm nghĩa bản tích thì bản diệu mà tích thô, mà nay chính dùng Thích-ca thô làm bản, tịnh độ diệu làm tích thì biết Thích-ca chẳng còn bản. Đức Thích-ca đã chẳng còn bản thì trượng sáu chẳng phải chân thân. Lại trong một việc được hai nói lên hai nghĩa, vì Thích-ca chỉ Tịnh độ làm hóa tích thì cõi tịnh Phật chẳng phải thật thân, Thích-ca thô chẳng phải diệu thân thì biết Thích-ca cũng là tích, do đó hai thân đều là tích, rồi mới biết pháp thân diệu cực là bản hóa.

Nói về nghĩa biến độ (cõi): Vì sao chẳng những một Đức Phật nhóm họp một cõi biến hóa mà ba phen nhóm họp ba cõi biến hóa ư?

Đáp: y cứ sự việc nói một Đức Phật nhóm họp một cõi biến hóa thì tối tăm không thấy cõi nước rộng, Phật nhiều, nay khiến biết Phật nhiều cõi rộng cho nên ba phen nhóm họp ba cõi biến hóa. Lại Chư Phật thường dùng ba việc như ba phen tìm xét. Lại có tiêu biểu tức là do tâm cầu nên cõi uế tâm tịnh nên cõi tịnh, tâm của chúng sinh ba căn cầu ứng với tịnh nên ba phen biến hóa cõi.

Hỏi: Vì sao tâm cầu ư?

Đáp: Cho rằng thân trượng sáu là thật thân, sinh diệt là cuối cùng, Nhị thừa đây kiến chấp quanh co tức là cầu.

Hỏi: Vì sao chỉ giữ hội này dời các trời người đem đến phương khác ư?

Đáp: Chúng hội đây có ba nhân duyên:

1) Tu tập lâu tâm thanh tịnh nên thấy cõi tịnh.

2) Do từ trước đã từng thấy Phật nhân duyên ấy nên nay thấy được nhiều Phật.

3) Ứng nghe bản tích đều được lanh ngộ, như mười hai thứ lợi ích trong Phẩm Phân Biệt Công Đức cho nên giữ ở hội này. Hàng trời người không có ba nhân duyên cho nên dời đi nơi khác.

Hỏi: Vì sao không khiến liền ngồi ở tòa mà không thấy cõi tịnh, như phẩm Nhập Pháp Giới trong Kinh Hoa Nghiêm nói cõi tịnh, người Nhị thừa không thấy ư?

Đáp: Cũng là hiển rõ vì có nhân duyên cho nên trụ lại, không nhân duyên nên di chuyển, nếu không dời chuyển thì nghĩa này không hiển; Hoa Nghiêm muốn hiển rõ Nhị thừa không thể thấy cho nên giữ lại ở hội này, nếu dời chuyển hoặc nói Nhị thừa có thể thấy việc của Bồ-tát.

Hỏi: Nay cũng nên giữ lại trời người khiến ở hội không thấy ư?

Đáp: Trong kinh Hoa Nghiêm nói người Nhị thừa lúc mới không thấy, sau nhờ Phật lực cho nên thấy. Nay hàng thiên nhân đây đều không thấy cho nên dời chuyển muốn nói lên bốn nghĩa tịnh:

- 1) Hóa chủ tịnh.
- 2) Cõi tịnh.
- 3) Giáo tịnh.
- 4) Đồ chúng tịnh.

Không dời chuyển trời người thì chúng không tịnh.

Hỏi: Nói cõi tịnh đã biến cõi khiến tịnh sao không biến chúng khiến tịnh ư?

Đáp: Như hội Tịnh Danh tất cả đại chúng đều được thấy tòa sen báu ư? Đáp: Chúng này tội cấu làm sao mà được như vậy! Hội Duy-ma này những người tương ứng ưng ngộ đó.

Hỏi: Phẩm Thọ Lượng nói: Cõi tịnh của ta không huỷ hoại, được nay vì sao ba phen biến mà thành cõi tịnh ư?

Đáp: Tịnh Độ nhiều môn, dưới nói nghĩa khác bản chất, đồng chỗ cho nên cõi tịnh không huỷ hoại, cõi uế bị thiêu đốt. Nay nói nghĩa đồng chất, đồng chỗ cho nên ba phen biến thành cõi tịnh. Đồng chất: một chất tịnh, một chỗ là không có hai chất cùng chỗ.

Hỏi: Vì sao như vậy ư?

Đáp: Nay tiêu biểu tâm chúng sinh cấu nên biến thành tịnh cho nên cõi biến. Lại tiêu biểu thân Phật đã chẳng phải thật thân thì chánh quả biến cho nên y quả cũng biến, do y quả đã biến là tiêu biểu cho chánh quả cũng sẽ biến. Dưới chúng cho rằng Phật vô thường, cõi nước tiêu diệt cho nên nói thường ở núi Linh Thủ, cõi tịnh không biến hoại, rõ ràng nghĩa khác nhau cho nên có biến bất biến.

Lại có bốn trường hợp:

- 1) Cõi tịnh người tịnh, như hóa Phật đem một vị Bồ-tát đến cõi tịnh.
- 2) Cõi tịnh người tạp, như Ta bà, Tịnh độ mà hội nhập có chúng

năm thừa.

3) Cõi tạp người tạp.

4) Cõi tạp người tịnh, đây đã như chương Thân Tử có nói.

Hỏi: Đem một vị Bồ-tát và tòa Sư tử dưới gốc cây đều là tiêu biểu cho điều gì?

Đáp: Thế giới Tất-đàn pháp ứng như vậy. Đồng đến là ảnh hưởng, tòa để an thân, cây để che chở thể, sai khiến thăm hỏi nên đem một thị giả nếu có tiêu biểu thì pháp thân không hai cho nên thị giả chỉ là một.

Hỏi: Nếu vậy dưới nói từ đất vọt lên đã có nhiều chúng, lẽ ra tiêu biểu pháp thân là nhiều ư?

Đáp: Phương dưới nói chúng nhiều nói lên từ lâu đã thành Phật cho nên chúng hóa độ nhiều. Thọ dùng lập làm nghĩa, nay nói mở tháp báu, thọ lập pháp thân. Trước sợ muôn vật khởi tâm huỷ báng cho nên không được nói lên tuổi thọ lâu dài, nay đạo duyên đã phát cho nên vui vô uý ở tòa Sư tử dưới gốc cây.

Hỏi: Phẩm Đa Bảo qua ba phen phát ngôn có lợi ích gì?

Đáp: Ban đầu nói tháp vọt lên, muốn tiêu biểu chẳng phải mồ mả có linh giác cho nên phát ra tiếng. Kế là mở tháp xong lại phát ra tiếng: Trước tuy phát tiếng nhưng vẫn chưa thấy hình, sợ trước phát tiếng ấy chẳng phải tiếng Phật, cho nên hiện hình tiêu biểu chính tự miệng Phật phát ra tiếng. Sau cùng phát tiếng tiêu biểu đức Đa Bảo bất diệt, tuy nói Đức Thích-ca bất sinh nhưng chưa nói lên cho nên đề huề đều ngồi tòa, là muốn nói lên đức Thích-ca bất sinh nên lại phát ra tiếng.
